

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ T.S
TỈNH BẮC NINH**

Bản án số: 133/2019/HSST
Ngày: 29/7/2019

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh Phúc**

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ T.S**

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Nguyễn Tiến Hưng
Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Văn A, ông Nguyễn Đăng T
Thư ký Toà án ghi biên bản phiên toà: ông Nguyễn Tiến Ph- Thẩm tra viên
Đại diện VKSND thị xã T.S tham gia phiên toà: Bà Trần Thị H – kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 7 năm 2019 tại trụ sở Toà án nhân dân thị xã T.S, tỉnh Bắc Ninh. Toà án nhân dân thị xã T.S, tỉnh Bắc Ninh, mở phiên tòa công khai xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 136/ 2019/HSST- ngày 03 tháng 7 năm 2019 đối với các bị cáo:

Lê Công C, sinh năm 1974

HKTT: Khu phố Y.L 1, phường T.H, thị xã T.S, tỉnh Bắc Ninh.

Văn hoá: Lớp 03/12; Dân tộc Kinh; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam;
Nghề nghiệp: Lao động tự do; Bố đẻ: Lê Công Tr (đã chết); Mẹ đẻ: Nguyễn Thị V, sinh năm: 1930; Gia đình có 07 chị em, bị cáo là con thứ 07; Có vợ: Hà Thị H1, sinh năm 1977; có 03 con lớn sinh năm 1999 nhỏ sinh năm 2013.

Tiền án; Tiền sự: không.

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 31/3/ 2019 hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Bắc Ninh (có mặt).

Người liên quan:

1/ Đàm Thị H2, sinh năm 1975; trú tại: Chợ L, Y.B, D.T, Hà Nam. (vắng mặt)

2/ Cao Thị Th, sinh năm 1977; trú tại: P.T, Phố L, B.T, Lào Cai. (vắng mặt)

NHẬN THẤY

Bị cáo bị Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bắc Ninh truy tố về hành vi phạm tội như sau:

Khoảng cuối năm 2018, Lê Công C mở quán tâm quất thư giãn “L.L” tại nhà riêng ở khu phố Y.L 2, phường T.H, thị xã T.S, tỉnh Bắc Ninh với mục đích chứa gái mại dâm. C là người trực tiếp quản lý, điều hành hoạt động của quán. Khoảng tháng 12 năm 2018 Đàm Thị H2, sinh năm 1975, nơi cư trú: thôn Chợ L, xã Y.B, huyện D.T, tỉnh Hà Nam và Cao Thị Th, sinh năm 1977, nơi cư trú: thôn P.T3, xã Phố L, huyện B.T, tỉnh Lào Cai đến gặp C, xin làm nhân viên bán dâm tại quán, C đồng ý. C bố trí cho H2 và Th ăn, ngủ tại quán đồng thời thỏa thuận với H2 và Th là khi có khách đến mua dâm thì C sẽ thu tiền phòng của khách mua dâm 100.000

đồng/01 người sau đó C bảo H2, Th bán dâm cho khách tại quán. Tiền bán dâm do H2, Th tự thu, mỗi lần bán dâm từ 200.000 đồng đến 300.000 đồng, H2 và Th được hưởng toàn bộ số tiền bán dâm còn C hưởng số tiền phòng mà C đã thu của khách. Mỗi tháng H2, Th phải nộp cho C 1.000.000 đồng tiền điện, nước, vệ sinh. Khoảng 22 giờ ngày 30 tháng 3 năm 2019 khi C đang ở quầy lễ tân quán tắm giặt thư giãn “L.L” cùng H2 và Th thì có các đối tượng tự khai là: Nguyễn Văn L, sinh năm 1986, Nguyễn Văn Đ, sinh năm 1986, đều ở thôn P.T, xã P.T, huyện T.D, tỉnh Bắc Ninh, đi xe ô tô Taxi của anh Nguyễn Văn H3, sinh năm 1983 ở V.V, V.T, Q.V, Bắc Ninh đến quán của C. Khi gặp C, Đạt hỏi C: “ Nhà có nhân viên không anh”, C trả lời: “Có”. Đ nói tiếp: “ Cho em 02 vé tàu nhanh”, C hiểu là Đ muốn hỏi nhân viên để mua dâm. C đồng ý, Đ hỏi: “ Giá tàu nhanh bao nhiêu”, C trả lời “Anh thu tiền phòng mỗi người 100.000 đồng” Đ hỏi tiếp: tiền nhân viên bao nhiêu, C trả lời: Tùy, bình thường là 200.000 đồng, nếu nhân viên nhiệt tình thì cho 300.000 đồng (tức C nói cho Đ biết tiền mua dâm nhân viên từ 200.000 đồng đến 300.000 đồng). Đ đưa cho C một tờ tiền mệnh giá 500.000 đồng. C nhận tiền. trả lại Đ 300.00 đồng rồi bảo Đ, L lên tầng 2, tầng 3 của quán “L.L” và bảo H2, Th lên phòng bán dâm cho Đ và L. H2 cùng L vào phòng 201 ở tầng 2 còn Th và Đ vào 01 phòng ở tầng 3 của quán “L.L”. Khi vào phòng L đưa cho H2 300.000 đồng, Đ đưa cho Th 300.00 đồng để trả tiền mua dâm, sau đó L và H2, Đ và Th cùng nhau quan hệ tình dục (mua, bán dâm). Khoảng 22 giờ 15 phút cùng ngày khi L và H2, Đ và Th đang quan hệ tình dục (mua, bán dâm) tại quán “L.L”. thì bị Cơ quan Công an phát hiện, bắt quả tang, thu giữ các vật chứng liên quan đến hành vi mua bán dâm, gồm: 02 (hai) bao cao su đã qua sử dụng, trên giường phòng 201 và phòng tầng 3; Đàm Thị H2 giao nộp 300.000 đồng; Cao Thị Th giao nộp 500.000 đồng; Nguyễn Văn Đ giao nộp 200.000 đồng, Lê Công C giao nộp 200.000 đồng.

Tại bản cáo trạng số 42/CT – VKS – P1 ngày 26/6/2019 Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bắc Ninh đã truy tố bị cáo Lê Công C về tội “Chứa mại dâm” theo khoản 1 điều 327 BLHS.

Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa hôm nay bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như bản cáo trạng đã truy tố. Bị cáo đã để 02 nhân viên nữ bán dâm cho 02 thanh niên mua dâm cùng một lúc tại quán của bị cáo, do một người đứng ra giao dịch việc mua dâm. Khi 02 thanh niên đang quan hệ tình dục với 02 gái bán dâm thì bị lực lượng Công an ập vào bắt quả tang. Bị cáo biết việc chứa mại dâm là vi phạm pháp luật . Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bắc Ninh, truy tố bị cáo về tội “Chứa mại dâm” là hoàn toàn đúng.

Tại phiên tòa hôm nay vị đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã T.S, tỉnh Bắc Ninh duy trì công tố tại phiên tòa đã có đánh giá, phân tích tính chất mức độ hành vi và nhân thân của bị cáo và đề nghị hội đồng xét xử áp dụng khoản 1, khoản 5, Điều 327; điểm s, khoản 1, khoản 2, Điều 51; Điều 38; BLHS. Xử phạt Lê Công C từ 12 tháng đến 14 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam 31/3/2019. Phạt bị cáo 10 triệu đồng đến 15 triệu đồng sung ngân sách Nhà nước.Áp dụng Điều 47 BLHS, Điều 106 BLTTHS: Tịch thu tiêu hủy 02 bao cao su đã qua sử dụng. Tịch thu sung ngân sách nước số tiền 1.200.000 đồng tiền ngân hàng nhà nước Việt Nam. Tiền do phạm tội mà có.

Sau khi nghe bản luận tội và mức xử lý mà vị đại diện VKS đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng đối với bị cáo, bị cáo không đưa ra ý kiến tranh luận gì về tội danh và khung hình phạt mà Việt kiểm sát đề nghị áp dụng đối với bị cáo. Bị cáo xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên toà, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên toà trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của kiểm sát viên, bị cáo.

XÉT THẤY

Lời khai nhận của các bị cáo tại phiên toà hôm nay là hoàn toàn phù hợp với lời khai của người liên quan, người làm chứng cũng như các chứng cứ, tài liệu đã được thu thập trong hồ sơ vụ án. Đã có đủ cơ sở kết luận Lê Công C đã có hành vi cho gái bán dâm tại nhà mình. Bị cáo chứa 02 đôi cùng một lúc do một người đứng gia mua dâm, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bắc Ninh truy tố bị cáo về tội “Chứa mại dâm” theo khoản 1, Điều 327 BLHS là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, hành vi đó đã trực tiếp xâm phạm đến lĩnh vực trật tự an toàn xã hội, gây mất trật tự trị an tại địa phương, tạo nên dư luận xấu trong quần chúng nhân dân. Mại dâm là một trong những tệ nạn xã hội, mại dâm là mầm mống phát sinh những căn bệnh xã hội mà nguy hiểm nhất là HIV, ảnh hưởng đến thuần phong mỹ tục. Do vậy, Hội đồng xét xử xét thấy cần phải có hình phạt tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo thì mới có ý nghĩa giáo dục bị cáo cũng như phòng ngừa chung.

Xét về nhân thân cũng như những tình tiết tăng nặng giảm nhẹ đối với bị cáo, bị cáo là người chưa có tiền án, tiền sự, phạm tội lần đầu. Quá trình điều tra cũng như tại phiên toà bị cáo đều có thái độ khai báo thành khẩn biết ăn năn, hối cải. Bản thân bị cáo được Công an tỉnh Bắc Ninh tặng giấy khen, bị cáo tự nguyện nộp một khoản tiền trước để đảm bảo thi hành án. Do vậy, bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm s, khoản 1, khoản 2, Điều 51 BLHS, do vậy cần áp dụng cho bị cáo. Về tình tiết tăng nặng bị cáo không có tình tiết tăng nặng nào.

Ngoài hình phạt chính là hình phạt tù ra cần áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo. Phạt bị cáo một khoản tiền sung công quỹ Nhà nước.

Về tang vật của vụ án: Tịch thu tiêu hủy 02 bao cao su đã qua sử dụng. Tịch thu sung ngân sách nước số tiền 1.200.000 đồng tiền ngân hàng nhà nước Việt Nam do phạm tội mà có,

Liên quan đến vụ án này còn có:

Đối với Đàm Thị H2, sinh năm 1975, nơi cư trú: thôn C.L, xã Y.B, huyện D.T, tỉnh H.N và Cao Thị Th, sinh năm 1977, nơi cư trú: thôn P.T 3, xã Phố L, huyện B.T, tỉnh Lào Cai có hành vi bán dâm, Công an tỉnh Bắc Ninh xử lý hành chính đối với H2 và Th là phù hợp pháp luật.

Đối với hai đối tượng mua dâm tự khai là Nguyễn Văn L, sinh năm 1986 và Nguyễn Văn Đ, sinh năm 1986 cùng trú tại thôn P.T, xã P.T, huyện T.D, tỉnh Bắc Ninh, sau khi bị bắt quả tang và làm việc với Cơ quan điều tra, lợi dụng sơ hở các

đôi tượng trên đã bỏ trốn. Cơ quan điều tra đã xác minh tại địa phương mà các đôi tượng đã khai nhưng không có con người thực có lý lịch như các đôi tượng đã khai. Cơ quan điều tra tiếp tục xác minh, khi nào làm rõ sẽ xử lý sau.

Đối với anh Nguyễn Văn H, sinh năm 1983 nơi cư trú: Thôn V.V, xã V.T, huyện Q.V, tỉnh Bắc Ninh, là lái xe Taxi đã chở Nguyễn Văn L và Nguyễn Văn Đ đến quán của C nhưng anh H không biết trước L và Đ đến quán C để mua dâm nên không có căn cứ xử lý.

Quá trình điều tra Đàm Thị H2 và Cao Thị Th khai trước ngày 30/3/2019 H2 và Th đã một số lần được C cho bán dâm tại quán “L.L” nhưng không nhớ ngày cụ thể, không biết người mua dâm là ai và được bao nhiêu tiền nên không có căn cứ xử lý.

Đối với vợ, con của Lê Công C, không sinh sống ở ngôi nhà mà C mở quán “Linh linh”, quá trình điều tra không chứng minh được việc họ tham gia cùng C vào hoạt động chứa mại dâm nên không có căn cứ xử lý.

Bởi các lẽ trên

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố bị cáo Lê Công C phạm tội “Chứa mại dâm”.

Áp dụng khoản 1, khoản 5, Điều 327; điểm s, khoản 1, khoản 2, Điều 51; Điều 38; Điều 47 BLHS; Điều 106 BLTTHS. Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Xử phạt: Lê Công C 12 (Mười hai) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 31/3/2019. Tiếp tục giam bị cáo 45 ngày kể từ ngày 29/7/2019 để đảm bảo thi hành án. Phạt bị cáo 10 triệu đồng sung ngân sách Nhà nước.

Tịch thu tiêu hủy 02 bao cao su đã qua sử dụng. Tịch thu sung ngân sách nước số tiền 1.200.000 đồng tiền ngân hàng nhà nước Việt Nam do phạm tội mà có. Theo biên bản bàn giao giữa Công an tỉnh Bắc Ninh với Chi cục Thi hành án dân sự TX Từ Sơn ngày 01/ 7/2019. Tạm giữ số tiền 5.200.000đ của bị cáo nộp tại cơ quan Chi cục Thi hành án dân sự TX Từ Sơn để đảm bảo thi hành án.

Bị cáo phải chịu 200.000đ tiền án phí HSST.

Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được tổng đạt bản án hoặc niêm yết bản án.

Nơi nhân:

- Tòa án ND Tỉnh Bắc Ninh.
- VKSND tỉnh Bắc Ninh.
- VKSND TX Từ Sơn.
- Công an TX Từ Sơn.
- Thi hành án TX Từ Sơn, Bắc Ninh.
- Những người tham gia tố tụng.
- Lưu hồ sơ, VP.

T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà